

KẾT QUẢ KIỂM TRA LẠI KHỐI THCS NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Họ và Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Điểm TBCM	KQHT	KQRL	Môn có thể lựa chọn kiểm tra lại	Học sinh tự đăng ký môn kiểm tra lại	Ngày đăng ký	Điểm kiểm tra lại	Kết quả
1	Huỳnh Quốc Dinh	6A1	08/08/2013	Nam	4,6	Chưa Đạt	Tốt	Toán học: 3.7, Khoa học tự nhiên: 4.4, Ngữ văn: 2.5, Ngoại ngữ: 4.0	Toán học: 3.7, Ngữ văn: 2.5	28/05/2026	Toán học: 3.0, Ngữ văn: 4.0	Ở lại
2	Lâm Bảo Duy	6A1	24/09/2014	Nam	4,9	Chưa Đạt	Tốt	Toán học: 4.0, Ngữ văn: 3.3, Ngoại ngữ: 3.6	Ngữ văn: 3.3	28/05/2026	Ngữ văn: 5.0	Lên lớp
3	Lý Minh Tỷ	6A1	30/04/2014	Nam	4,8	Chưa Đạt	Tốt	Toán học: 4.1, Ngữ văn: 2.9, Ngoại ngữ: 3.8	Ngữ văn: 2.9	28/05/2026	Ngữ văn: 4.0	Ở lại
4	Võ Huỳnh Gia Minh	6A2	11/05/2014	Nam	4,8	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 4.0, Ngữ văn: 2.7	Ngữ văn: 2.7	28/05/2026	Ngữ văn: 3.5	Lên lớp
5	Lai Thị Kim Ngân	6A3	17/10/2014	Nữ	5,1	Chưa Đạt	Tốt	Toán học: 4.8, Ngữ văn: 3.3, Ngoại ngữ: 4.3	Ngữ văn: 3.3, Ngoại ngữ: 4.3	28/05/2026	Ngữ văn: 5.8 Ngoại ngữ: 5.0	Lên lớp
6	Thạch Minh Hào	6A4	02/05/2012	Nam	5,1	Chưa Đạt	Tốt	Toán học: 3.5, Ngữ văn: 3.6, Ngoại ngữ: 4.7	Nghỉ luôn			Ở lại
7	Trần Long Trọng	6A4	04/03/2013	Nam	4,5	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 3.5, Lịch sử và Địa lí: 4.3, Khoa học tự nhiên: 4.5, Ngữ văn: 3.6, Ngoại ngữ: 3.8	Toán học: 3. Khoa học tự nhiên: 4.5. Ngoại ngữ: 3.8	29/05/2026	Vắng	Ở lại
8	Lâm Hưng Lợi	7A1	10/11/2012	Nam	4,9	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 3.9, Khoa học tự nhiên: 4.1, Tin học: 4.1, Ngoại ngữ: 3.6	Nghỉ luôn			Ở lại
9	Sơn Đức Trí	7A1	06/09/2013	Nam	5,5	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 4.8, Khoa học tự nhiên: 4.6, Tin học: 4.6, Ngoại ngữ: 4.9	Khoa học tự nhiên: 4.6, Tin học: 4.6	28/05/2026	Khoa học tự nhiên: 4.5, Tin học: 3.2	Ở lại
10	Lý Minh Vàng	7A1	09/11/2012	Nam	5,1	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 4.8, Khoa học tự nhiên: 4.2, Ngữ văn: 3.6	Toán 4,8	30/5/2026	Toán 3.5	Ở lại
11	Thạch Thị Anh Thư	7A2	01/01/2013	Nữ	5,4	Chưa Đạt	Tốt	Toán học: 4.7, Khoa học tự nhiên: 4.5, Ngoại ngữ: 3.8	Khoa học tự nhiên: 4.5	28/05/2026	Khoa học tự nhiên: 6.8	Lên lớp
12	Trần Hữu Luân	7A3	21/12/2013	Nam	5,4	Chưa Đạt	Tốt	Tin học: 4.5, Ngữ văn: 4.5, Ngoại ngữ: 4.2	Ngữ văn: 4.5	29/05/2026	Ngữ văn: 6.8	Lên lớp
13	Thạch Tuấn Anh	7A4	02/11/2012	Nam	4,7	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 4.6, Khoa học tự nhiên: 3.3, Tin học: 4.1, Ngữ văn: 4.1	Khoa học tự nhiên: 3.3, Tin học: 4.1	29/05/2026	Khoa học tự nhiên: 2.5, Tin học: 5.6	Ở lại
14	Trần Mai Hoàng Hón	7A4	11/09/2012	Nam	4,6	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 4.0, Khoa học tự nhiên: 3.1, Tin học: 4.1, Ngữ văn: 4.4	Khoa học tự nhiên: 3.1, Tin học: 4.1	29/05/2026	Khoa học tự nhiên: 5.8, Tin học: 2.8	Ở lại
15	Tô Phát Tài	7A4	17/04/2012	Nam	5,1	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 4.0, Khoa học tự nhiên: 3.4	Khoa học tự nhiên: 3.4	29/05/2026	Vắng	Ở lại

Danh sách này ấn định có 15 em thi lại./.

Phủ Lộc, ngày 22 tháng 7 năm 2026

Trong đó:

Được lên lớp: 05 em HS

Ở lại lớp: 10 em HS

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thanh Trọng